

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2022/HSST

Ngày: 26/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hiền

Ông Phùng Văn Tàu

-Thư ký phiên tòa : Bà Đinh Thị Hường – Thư ký Tòa án

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Phương Thỏa – Kiểm sát viên

Ngày 26/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 77/2022/HSST ngày 21 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXXST-HS ngày 09/5/2022 đối với các bị cáo:

1. **Vi Văn H**, sinh năm 1989; Giới tính: Nam; ĐKKHKT: Thôn 3, xã P, huyện H, tỉnh T; Chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 4, phường K, quận Đ, thành phố H; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Cao Lan; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Ngô Quang S và bà Vi Thị T, sinh năm 1964. Vợ là Đỗ Thị N (đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2010.

Tiền sự: Ngày 10/7/2021, Ủy ban nhân dân quận Hà Đông xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép; Điều khiển xe mô tô không mang theo giấy đăng ký xe và không có giấy phép lái xe (chưa chấp hành).

Tiền án: Ngày 18/3/2014, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 22/12/2019 (chưa được xóa án tích). Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2014/HSST.

Danh chỉ bản số 159 ngày 20/01/2022 tại Công an quận Hà Đông; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn H: Bà Hồ Bích Phương – Trợ giúp viên pháp lý - Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Nguyễn Kim C, sinh năm 1998; ĐKKHKT: Tổ 22, phường L, quận Đ, thành phố H; Chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 22, phường L, quận Đ, thành phố H; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; Con ông Nguyễn Kim O, sinh năm 1976 và bà Đào Thị H, sinh năm 1979; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 158 ngày 20/01/2022 tại Công an quận Hà Đông. Bị cáo bị quả tang ngày 12/01/2022; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 10/01/2022, Vi Văn H một mình điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, sơn màu xanh, BKS 29T1-654.69 từ lán công trường xây dựng tại tổ 4, phường La Khê, quận Hà Đông ra phố Bùi Ngọc Dương, quận Hoàng Mai mua ma túy đá để sử dụng cho bản thân và có ai hỏi thì bán kiếm lời. Khi tới nơi, H gặp và hỏi mua 01 người nam giới không quen biết 01 túi ma túy dạng đá với giá 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H mang ma túy về phòng tại lán công trường xây dựng ở tổ 4, la Khê, Hà Đông lấy một phần ma túy sử dụng cho bản thân, phần còn lại H chia thành 03 túi nhỏ và cất số ma túy trong 02 hộp giấy trên sàn phòng trọ lán công trường xây dựng với mục đích ai hỏi thì bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ 40 phút, ngày 12/01/2022, H cùng đi ăn sáng với Nguyễn Kim C tại khu Công đồng, phường La Khê, quận Hà Đông thì có số điện thoại 0878536155 gọi đến số điện thoại 0858758666 của C hỏi mua ma túy đá của H với số tiền 300.000 đồng. H đồng ý, do có việc bận nên sau khi ăn xong, H bảo C về phòng của H tại lán công trường xây dựng số 4, phường La Khê, quận Hà Đông lấy 01 túi ma túy đá mang đi bán cho khách với giá 300.000 đồng, đồng thời H cho C số điện thoại 0878536155 của khách để C liên hệ. C đồng ý, C đi về phòng ở của H lấy 01 túi nilon bên trong chứa ma túy đá và bọc lại bằng giấy ăn màu trắng, cuộn băng dính đen bên ngoài. Sau đó, C sử dụng số điện thoại 0339988505 gọi điện đến số điện thoại 0878536155 và hẹn giao ma túy cho người mua ma túy ở khu vực cầu Lê Trọng Tấn, phường La Khê. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 12/01/2022, C cầm túi ma túy đá trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS 29T1-654.69, sơn màu xanh đi đến chỗ hẹn đứng đợi và để túi ma túy đá trên lan can cầu. Hồi 12 giờ 10 phút ngày 12/01/2022, Nguyễn Kim C bị tổ công tác Công an phường La Khê kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ túi ma túy đá trên tay.

Cùng ngày, Vi Văn H đã đến Công an quận Hà Đông xin đầu thú khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân.

Ngày 12/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp tiến hành khám xét nơi ở của Vi Văn H.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Nguyễn Kim C: 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy ăn màu trắng bên trong có 01 túi nilong kích thước (4x6,5)cm chứa tinh thể màu trắng, bên ngoài cuốn băng dính màu đen, ghi là ma túy. 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda Vision, sơn màu xanh, BKS 29T1-654.69 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng bên trong lắp sim số 0339988505, đều đã qua sử dụng.

Thu giữ của Vi Văn H gồm: 01 hộp giấy màu trắng kích thước (10x17)cm, bên trong có 01 túi nilong kích thước (4x6,5)cm, chứa tinh thể màu trắng và 01 hộp giấy màu vàng kích thước (11x13)cm bên trong có 01 túi nilong kích thước (6x9)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, đều nghi là ma túy và 01 chiếc cân điện tử màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 665/KLGD-PC09 ngày 20/01/2022 của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong (bên trong 01 gói giấy ăn) là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng 0,176gam.

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (6x9)cm là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng: 0,913 gam.

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (4x6,5)cm là ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng: 0,214 gam.

01 cân điện tử có hình dính ma túy loại Methamphetamin.

Tại bản cáo trạng số 80/2022/HSST ngày 21 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố các bị cáo Vi Văn H và Nguyễn Kim C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông giữ quyền công tố tại phiên tòa trong phần luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Văn H từ 42 đến 48 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim C từ 27 đến 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy là vật chứng của vụ án; 01 hộp giấy màu trắng, 01 hộp giấy màu vàng bị cáo dùng để cất ma túy; 01 cân tiểu ly.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng thu của bị cáo C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen thu của bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/01/2022, Vi Văn H mua 01 túi nilong ma túy loại Methaphetamin có tổng khối lượng 1,303 gam về chia thành 03 túi nhỏ (trong đó 01 túi nilong khối lượng 0,176 gam và 02 túi nilong có khối lượng 1,127 gam) để tại phòng trọ tại lán công trường xây dựng với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Đến ngày 12/01/2022, có người hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng. H đồng ý và nhờ Nguyễn Kim C về phòng trọ lấy 01 túi ma túy khối lượng giám định được 0,176 gam để giao cho khách và thu về hộ 300.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 45 phút ngày 12/01/2022, C mang ma túy giao cho khách tại khu vực cầu Lê Trọng Tấn, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội chưa kịp giao cho khách thì bị công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng ma túy.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại Methaphetamin của các bị cáo đã thỏa mãn dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo nhận thức được mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, ma túy là mối hiểm họa của toàn xã hội; là nguyên nhân làm lây lan các bệnh HIV – AIDS và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Đánh giá tính chất mức độ hành vi, vai trò phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của từng bị cáo khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo H là người đi mua ma túy, tiền mua ma túy của bị cáo, chia ma túy ra các túi nhỏ để bán và sử dụng. Tổng khối lượng ma túy H mua là 1,303 gam. Việc H mua số ma túy trên như thế nào, của ai, mua bao nhiêu ma túy thì H không nói cho C biết. Ngày 12/01/2022 có khách hỏi

mua ma túy, H bảo C về chỗ ở của H ở lán công nhân xây dựng công trình ở tổ 4, La Khê, Hà Đông, Hà Nội lấy 1 gói ma túy đem bán cho khách và thu tiền về hộ, khối lượng ma túy giám định được là 0,176 gam. C, H đều thừa nhận C mang ma túy cho khách hộ H thì H cho C ăn, ở tại lán công trường, sử dụng ma túy không mất tiền. Trong vụ án này C giữ vai trò giúp sức cho H. Cần đánh giá vai trò, khối lượng ma túy mà từng bị cáo phải chịu trách nhiệm để cá thể hóa trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo cho phù hợp.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo H đã đầu thú khai nhận hành vi phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình là hộ cận nghèo, vợ chồng bị cáo đã ly hôn, bị cáo là người dân tộc nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo H có 01 tiền sự năm 2021 chưa thi hành. Năm 2014 bị cáo bị xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 22/12/2019, chưa được xóa án tích, ngày 10/01/2022 bị cáo lại phạm tội mới cùng loại, lần phạm tội này xác định "tái phạm" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

Bị cáo C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, chưa được hưởng lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo cũng là phù hợp.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của các bị cáo đã được niêm phong ở phong bì M1, M2 ; 01 cân điện tử có dính ma túy loại Methaphetamin đã được niêm phong ở phong bì ký hiệu M3 ; 01 hộp giấy màu vàng; 01 hộp giấy màu trắng là vật chứng của vụ án.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng của C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của H. Các bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, BKS 29T1-654.69, số khung 154272, số máy 0154291 đã qua sử dụng đã thu giữ . Kết quả điều tra xác minh chiếc xe được đăng ký sở hữu mang tên anh Ngô Nguyên Thông, anh Thông cho H mượn xe trên để làm phương tiện đi lại, anh Thông không biết H sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 03/4/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Thông là có cơ sở, nên Tòa không xét.

[6]. Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ: Bị cáo H khai mua của người nam giới không quen biết tại khu vực phố Bùi Ngọc Dương, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Ngoài lời khai trên của bị cáo không có tài liệu nào chứng minh, nên không có cơ sở điều tra xử lý.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố các bị cáo Vi Văn H, Nguyễn Kim C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 (đầu thú) Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38; Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vi Văn H.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Kim C.

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Vi Văn H 03 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/01/2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim C 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt quả tang 12/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì CATP Hà Nội ký hiệu M1, tại các mép dán có chữ ký của bị cáo Vi Văn H, cán bộ Công an Lâm Văn Tiến và giám định viên Nguyễn Hoàng H;

+ 01 phong bì CATP Hà Nội ký hiệu M2, tại các mép dán có chữ ký của bị cáo Vi Văn H, cán bộ công an Lâm Văn Tiến và giám định viên Nguyễn Hoàng H.

+ 01 phong bì CATP Hà Nội ký hiệu M3, tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Vi Văn H, cán bộ công an Lâm Văn Tiến và giám định viên Nguyễn Hoàng H.

+ 01 hộp giấy màu trắng kích thước (10x17x5)cm.

+ 01 hộp giấy màu vàng kích thước (11x13x4)cm.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng bên trong lắp sim số 0339988505 của C.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen bên trong lắp sim số 085878666 của H.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông).

3. *Về án phí* : Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an quận Hà Đông;
- Viện kiểm sát quận Hà Đông;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã (phường) thay thông báo kết quả xét xử;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hạnh